

THÔNG BÁO
Về kết quả nâng bậc lương thường xuyên
và phụ cấp thâm niên vượt khung tháng 02 năm 2026

Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11/11/1977 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 1559/QĐ-BGDĐT ngày 04/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng bậc lương; nghỉ hưu, kéo dài thời gian công tác đối với viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1673/QĐ-ĐHTN, ngày 17/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn của Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 78/TB-ĐHTN ngày 09/3/2026 của Hiệu trưởng về việc xét nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung tháng 02 năm 2026;

Ngày 18/3/2026, Hội đồng lương Trường Đại học Tây Nguyên đã họp, xét danh sách viên chức được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung tháng 02 năm 2026. Căn cứ kết luận cuộc họp, Hiệu trưởng thông báo đến toàn thể viên chức, người lao động kết quả xét nâng bậc lương thường xuyên tháng 02 năm 2026 như sau:

- Tổng số người dự kiến được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung tháng 02 năm 2026: 22 người

Trong đó:

+ Nâng bậc lương thường xuyên: 22 người;

+ Nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 0 người.

- Số người đạt điều kiện: 22 người;

(Thông báo kết quả xét nâng bậc lương thường xuyên và PCTN vượt khung tháng 02 năm 2026 và danh sách kèm theo được đăng trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Nhà trường).

Nhận được Thông báo này, yêu cầu Lãnh đạo, Công đoàn các đơn vị thông báo đến toàn thể viên chức, người lao động. Những ý kiến phản hồi gửi về phòng Tổ chức cán bộ **trước ngày 23/3/2026 (gặp đ/c Tùng)**.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- TT.CNTT&TV (đăng website Trường)
- Lưu: VT, TCCB (T03b).

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thanh Trúc

Phụ lục
DANH SÁCH VIÊN CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG
THƯỜNG XUYỀN VÀ PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG 02 NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số:/TB-ĐHTN ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)

T T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc lương						Kết quả nâng bậc lương tính đến 28/02/2026						Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Chức danh hoặc ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Hệ số chênh lệch bảo lưu hoặc % phụ cấp thâm niên vượt khung	Thời gian được tính hưởng	Chức danh hoặc ngạch (Mã số)	Bậc lương g sau nâng bậc	Hệ số lương g mới được nâng bậc	Hệ số chênh lệch bảo lưu hoặc % phụ cấp thâm niên vượt khung	Thời gian tính nâng bậc, PCTNVK lần sau	Hệ số lương tăng thêm do nâng bậc/ phụ cấp thâm niên vượt khung (hệ số chênh lệch)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I. VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN																	
1	Vũ Thị Nga		30/10/1983	Bệnh viện trường	ĐH	V.08.06.16	10	3,66	0	01/02/2024	V.08.06.16	11	3,86	0	01/02/2026	0,2	
2	Hồ Thị Thủy		15/06/1987	K. Y Dược	ĐH	V.08.07.18	3	3	0	01/02/2023	V.08.07.18	4	3,33	0	01/02/2026	0,33	
3	Hoàng Thị Chiến		20/10/1971	K. Y Dược	BSCCK1	V.07.01.03	8	4,65	0	01/02/2023	V.07.01.03	9	4,98	0	01/02/2026	0,33	
4	Nguyễn Ngọc Thiện	29/4/1995		K. Y Dược	ThS	V.07.01.03	1	2,34	0	01/02/2023	V.07.01.03	2	2,67	0	01/02/2026	0,33	
5	Vô Nguyễn Thái Hằng		24/4/1996	K. Y Dược	ĐH	V.07.01.03	1	2,34	0	01/02/2023	V.07.01.03	2	2,67	0	01/02/2026	0,33	
6	Đỗ Tiến Thuận	28/01/1981		K. Nông nghiệp	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
7	Nguyễn Thị Minh Phương		01/03/1979	K. Kinh tế	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
8	Vũ Trinh Vương		20/04/1984	K. Kinh tế	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
9	Nguyễn Thị Phương Thảo		10/01/1985	K. Kinh tế	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
10	Nguyễn Thị Hải Yến		18/10/1978	K. LLCT	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
11	Trương Hải	19/07/1971		K. KHTNCN	ThS	V.07.01.02	5	5,76	0	01/02/2023	V.07.01.02	6	6,1	0	01/02/2026	0,34	
12	Mai Quốc Vũ	25/05/1979		K. KHTNCN	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
13	Phùng Nguyễn Thái Hằng		07/02/1983	K. KHTNCN	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
14	Nguyễn Thị Hiền		07/11/1983	K. KHTNCN	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	

15	Phạm Thị Bé		15/02/1985	K. KHTNCN	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
16	Ngũ Trường Nhân	22/10/1981		K. KHTNCN	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
17	Bùi Thị Quỳnh Hoa		08/02/1981	K. KHTNCN	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
18	Trần Văn Tài	07/03/1984		P. Đào tạo	ĐH	01.003	5	3,66	0	01/02/2023	01.003	6	3,99	0	01/02/2026	0,33	
19	Y Zi Na Ksor	15/05/1987		P. KHHT ĐMST	ĐH	01.003	3	3	0	01/02/2023	01.003	4	3,33	0	01/02/2026	0,33	
20	Trần Thị Lệ Thanh		08/09/1977	TT. NNTH	ThS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/02/2023	V.07.01.02	3	5,08	0	01/02/2026	0,34	
21	Phạm Thị Huyền Trang		02/12/1988	T. THPTHCN	ThS	V.07.05.14	2	4,34	0	01/02/2023	V.07.05.14	3	4,68	0	01/02/2026	0,34	
22	Lương Văn Hà	06/07/1984		T. THPTHCN	ThS	V.07.05.14	2	4,34	0	01/02/2023	V.07.05.14	3	4,68	0	01/02/2026	0,34	

Danh sách gồm có 22 người.